

Hà Nội, ngày **26** tháng **4** năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng
công chức, viên chức của Học viện Dân tộc năm 2019**

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2025;

Căn cứ Quyết định số 343/QĐ-UBNDT ngày 29/6/2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc Ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 797/QĐ-UBNDT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2019 cho Học viện Dân tộc;

Xét đề nghị của Giám đốc Học viện Dân tộc,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Học viện Dân tộc năm 2019 (kèm theo Kế hoạch đính kèm).

Điều 2. Giao Học viện Dân tộc chủ trì, phối hợp với các Vụ, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch đã được phê duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban Dân tộc, Giám đốc Học viện Dân tộc, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các Vụ, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận: *leav*

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, CN (để b/c);
- Công TTĐT UBNDT;
- Lưu: VT, HVDT (05b). 8

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Phan Văn Hùng



KẾ HOẠCH

Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Học viện Dân tộc năm 2019

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 246/QĐ-UBND
ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)*

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Công chức, viên chức thuộc Học viện Dân tộc.

II. YÊU CẦU

1. Đáp ứng nhu cầu, yêu cầu quản lý và mở ngành đào tạo của Học viện Dân tộc theo nhiệm vụ được giao; nâng cao chất lượng công chức, viên chức sau đào tạo, bồi dưỡng.

2. Tăng cường trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu các đơn vị thuộc Học viện Dân tộc, tạo điều kiện cho công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng hoàn thành tốt nhiệm vụ của đơn vị.

3. Đảm bảo công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng:

- Đúng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật;

- Đối với đào tạo sau đại học công chức, viên chức phải đáp ứng điều kiện: Có thời gian công tác từ đủ 3 năm trở lên (không kể thời gian tập sự), có 02 năm liên tục liền kề trước thời điểm được cử đi đào tạo hoàn thành tốt nhiệm vụ; không quá 40 tuổi tính từ thời điểm được cử đi đào tạo sau đại học lần đầu; có cam kết thực hiện nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo; chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.

- Các hình thức bồi dưỡng:

+ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức;

+ Bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý;

+ Bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm (thời gian thực hiện tối thiểu là 1 tuần/1 năm; một tuần được tính bằng 5 ngày học, một ngày học 8 tiết).

4. Đảm bảo nguyên tắc: Cùng thời điểm, đơn vị không cử quá 50% số người đi học tập, bồi dưỡng những khóa học có thời gian từ 4 tháng trở lên. Thứ

tự khi xem xét ưu tiên như sau: Đào tạo cao cấp lý luận chính trị đối với những người được quy hoạch lãnh đạo cấp vụ và người chuẩn bị bổ nhiệm lãnh đạo cấp phòng lần 2; Đào tạo tiến sĩ, thạc sĩ những ngành Học viện có nhu cầu; Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; Bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Nâng cao kiến thức, năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực thi công vụ của công chức, viên chức; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức của Học viện Dân tộc chuyên nghiệp, vững vàng về chính trị, đủ năng lực, trình độ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chung của Học viện Dân tộc.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Cử công chức, viên chức tham gia các chương trình đào tạo bồi dưỡng bao gồm: đào tạo cao cấp lý luận chính trị, đào tạo sau đại học, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo quản lý, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch và các lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức theo nhu cầu và vị trí việc làm.

2.2. Tổ chức Tập huấn “Sử dụng công nghệ thông tin, chữ ký số, hệ điều hành tác nghiệp đối với công chức, viên chức Học viện Dân tộc” nhằm hướng dẫn công chức, viên chức Học viện sử dụng chữ ký số, phần mềm Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp của Ủy ban Dân tộc, nâng cao kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cho công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

2.3. Tổ chức Tập huấn “Bồi dưỡng về phương pháp nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình, tài liệu, công bố quốc tế” nhằm trang bị cho công chức, viên chức Học viện những kiến thức chuyên sâu về phương pháp và kỹ năng nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình, tài liệu; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng 02 nhiệm vụ chính và quan trọng nhất của một trường đại học là: đào tạo và nghiên cứu khoa học.

2.4. Tổ chức Hội thảo khoa học “Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Học viện Dân tộc hiện nay” nhằm tổng hợp ý kiến của các nhà quản lý, các chuyên gia, nhà khoa học ở Trung ương và địa phương để hoàn thiện phương án tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng các năm tiếp theo đạt hiệu quả cao nhất.

IV. NỘI DUNG

1. Về đào tạo

1.1. Đào tạo cao cấp lý luận chính trị

Cử 03 viên chức tham gia các lớp: Cao cấp lý luận chính trị hệ không tập trung đối với viên chức là Đảng viên, chuẩn bị bổ nhiệm lãnh đạo cấp phòng lần 2; Hệ hoàn chỉnh kiến thức cao cấp lý luận chính trị đối với viên chức đã tốt nghiệp đại học, sau đại học tại các cơ sở đào tạo thuộc Học viện Chính trị Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị Hành chính Quốc gia, ưu tiên viên chức là Đảng viên, lãnh đạo cấp phòng hoặc tương đương trở lên, trong đó:

a) Cử 02 viên chức tham gia lớp Cao cấp lý luận chính trị hệ không tập trung;

b) Cử 01 viên chức tham gia lớp Hoàn chỉnh kiến thức cao cấp lý luận chính trị hệ không tập trung.

1.2. Đào tạo sau đại học

Cử 13 viên chức tham gia các lớp đào tạo trình độ sau đại học phù hợp với vị trí việc làm, bảo đảm đúng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của Học viện Dân tộc hiện nay như sau:

a) Cử 03 viên chức tham gia các lớp đào tạo tiến sĩ trong nước (trong đó 02 viên chức đã tham gia đào tạo từ năm 2018, 01 viên chức đăng ký dự tuyển và đào tạo năm 2019).

b) Cử 10 viên chức tham gia các lớp đào tạo thạc sĩ trong nước (trong đó 03 viên chức đã tham gia đào tạo từ năm 2018, 07 viên chức đăng ký thi tuyển năm 2019).

* Ưu tiên cử viên chức đào tạo sau đại học các chuyên ngành Học viện Dân tộc đang có nhu cầu mở mã ngành.

2. Về bồi dưỡng

2.1. Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh theo các chương trình quy định cho công chức, viên chức

Cử 03 viên chức là lãnh đạo cấp Phòng và tương đương tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh dành cho đối tượng 3;

2.2. Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính và chuyên viên

a) Cử 03 viên chức tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính và tương đương;

c) Cử 02 viên chức tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên và tương đương.

2.3. Bồi dưỡng tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo quản lý cấp Vụ và cấp phòng

a) Cử 02 công chức tham gia lớp bồi dưỡng tiêu chuẩn chức vụ, lãnh đạo quản lý cấp Vụ và tương đương;

b) Cử 07 viên chức tham gia lớp bồi dưỡng tiêu chuẩn chức vụ, lãnh đạo quản lý cấp Phòng và tương đương.

2.4. Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch

a) Cử 03 viên chức tham gia lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch giảng viên chính;

b) Cử 07 viên chức tham gia lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch nghiên cứu viên chính;

d) Cử 01 viên chức tham gia lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch kỹ sư.

2.5. Các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ khác

a) Cử 04 viên chức tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm;

b) Cử 03 công chức, viên chức tham gia học lớp bồi dưỡng nghiệp vụ đấu thầu chuyên sâu, cử 01 viên chức tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ đấu thầu cơ bản;

c) Cử 01 viên chức tham gia lớp bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ quản lý nhà nước về báo chí;

d) Cử 03 viên chức tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí – truyền thông và quản lý trang tin điện tử;

e) Cử 01 viên chức tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác dân tộc.

3. Tổ chức Hội thảo, tập huấn:

a) Tổ chức tập huấn “Sử dụng công nghệ thông tin, chữ ký số, hệ điều hành tác nghiệp đối với công chức, viên chức”

- Thời gian: 4 ngày (dự kiến trong quý II năm 2019).

- Thành phần tham gia tập huấn: Công chức, viên chức Học viện Dân tộc.

- Số lượng học viên: 85 học viên.

- Địa điểm tổ chức tập huấn: Học viện Dân tộc, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Giảng viên: 04 giảng viên, trợ giảng, kỹ thuật viên là những người có nhiều kinh nghiệm chuyên môn trong việc sử dụng công nghệ thông tin, chữ ký số, hệ điều hành tác nghiệp.

- Nội dung chương trình tập huấn gồm các chuyên đề bồi dưỡng về phương pháp, kỹ năng sử dụng chữ ký số, phần mềm quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp của Ủy ban Dân tộc, nội dung chủ yếu như sau:

+ Ngày thứ nhất: Tổ chức tập huấn và thực hành quy trình xử lý văn bản đến;

+ Ngày thứ hai : Tập huấn và thực hành quy trình xử lý văn bản đi và quy trình tạo lập hồ sơ xử lý công việc và giao việc;

+ Ngày thứ ba: Tập huấn và thực hành sử dụng chữ ký số, quản lý chứng thư số;

+ Ngày thứ tư: Tập huấn, thực hành ứng dụng chữ ký số, quản lý chứng thư số và quy trình báo cáo tiến độ theo Quyết định 533/QĐ-UBND ngày 10/12/2014 về theo dõi, đôn đốc, kiểm tra nhiệm vụ do Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc giao; Trao đổi, giải đáp thắc mắc của học viên.

b) Tổ chức tập huấn “Bồi dưỡng về phương pháp nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình, tài liệu, công bố quốc tế”

- Thời gian: 4 ngày (Dự kiến trong quý III năm 2019).

- Thành phần tham gia tập huấn: Công chức, viên chức là giảng viên, nghiên cứu viên của Học viện Dân tộc và những viên chức có nhu cầu tập huấn nâng cao kỹ năng nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình, tài liệu.

- Số lượng học viên: 58 học viên.

- Địa điểm tổ chức tập huấn: Học viện Dân tộc, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

+ Giảng viên: 04 giảng viên là chuyên gia có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình, tài liệu công bố quốc tế.

- Nội dung chương trình tập huấn gồm các chuyên đề lý thuyết về phương pháp và kỹ năng nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình, tài liệu, công bố quốc tế, nội dung chủ yếu như sau:

+ Ngày thứ nhất: Giới thiệu khái quát về phương pháp nghiên cứu khoa học, các loại hình nghiên cứu, quy trình chuẩn trong nghiên cứu, giả thuyết và câu hỏi nghiên cứu, cách thức công bố kết quả,....

+ Ngày thứ hai: Giới thiệu những kiến thức chuyên sâu về phương pháp và kỹ năng nghiên cứu khoa học;

+ Ngày thứ ba: Giới thiệu những kiến thức cơ bản về giáo trình, cấu trúc của giáo trình, các tiêu chí đánh giá giáo trình, kỹ năng biên soạn giáo trình, tài liệu, công bố quốc tế;

+ Ngày thứ tư: Giới thiệu các lý thuyết chuyên sâu về kỹ năng, phương pháp biên soạn giáo trình, tài liệu, công bố quốc tế.

c) Tổ chức Hội thảo khoa học: “Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Học viện Dân tộc hiện nay”

- Thời gian: 1 ngày (Dự kiến trong quý IV năm 2019).

- Địa điểm: Học viện Dân tộc, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Số lượng: 45 người. Trong đó:

+ Chủ trì: Ban Lãnh đạo Học viện Dân tộc;

+ Đại biểu: Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc, Lãnh đạo các vụ, đơn vị, cá nhân thuộc Ủy ban Dân tộc; Đại diện lãnh đạo các ban, ngành liên quan; Lãnh đạo các khoa, phòng và viên chức thuộc Học viện Dân tộc.

- Nội dung: Hội thảo tập trung xác định những thuận lợi và khó khăn, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của Học viện Dân tộc những năm tiếp theo, nội dung chủ yếu như sau:

+ Thực trạng hoạt động đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Học viện Dân tộc, những thuận lợi và khó khăn trong giai đoạn 2016-2019;

+ Xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức, giảng viên Học viện Dân tộc. Làm rõ khoảng trống giữa thực trạng năng lực hiện có trong thực hiện nhiệm vụ thực tế của giảng viên, viên chức Học viện (bao gồm: trình độ chuyên môn, kỹ năng, phẩm chất, thái độ) với yêu cầu mức năng lực cần phải có cho mỗi vị trí công việc. Từ đó, xác định chính xác nhu cầu đào tạo bồi dưỡng, tránh đào tạo, bồi dưỡng tràn lan, sai mục đích, thiếu định hướng rõ ràng;

+ Cách thức xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm, ngắn hạn, dài hạn, đảm bảo tính cụ thể và thiết thực, mang tính chiến lược lâu dài cho sự phát triển của Học viện;

+ Xác định mục tiêu của đào tạo và bồi dưỡng công chức, viên chức, giảng viên, mục tiêu lâu dài xuất phát từ tầm nhìn, nhiệm vụ chiến lược của Học viện, mục tiêu cụ thể xuất phát từ tình hình thực trạng và trình độ của viên chức; xác định các nguồn lực để thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả, hướng trọng tâm vào việc bồi dưỡng đội ngũ giảng viên đáp ứng yêu cầu mở mã ngành giảng dạy Đại học năm 2019 và các năm tiếp theo;

+ Phương pháp cải tiến công tác đào tạo, bồi dưỡng, đổi mới tư duy, quan điểm cũng như cách tiếp cận, gắn đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức với việc sử dụng công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm;

+ Các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức, giảng viên Học viện Dân tộc trong thời gian tới.

4. Các khoản chi khác phục vụ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng:

Các khoản chi phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng như: văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, chi làm thêm giờ và các khoản chi khác.

(Có phụ lục kế hoạch kèm theo)

V. KINH PHÍ:

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Học viện Dân tộc năm 2019 theo Quyết định số 797/QĐ-UBDT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc. Số tiền: 440.000.000 VNĐ (Bốn trăm bốn mươi triệu đồng chẵn).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Học viện Dân tộc chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo nội dung Kế hoạch được phê duyệt;

2. Vụ Kế hoạch – Tài chính thẩm định kinh phí thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Học viện Dân tộc năm 2019;

Trên đây là những nội dung chủ yếu của Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Học viện Dân tộc năm 2019. /

ỦY BAN DÂN TỘC



DỰ TOÀN KINH PHÍ

Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2019 của Học viện Dân tộc

(Kèm theo Quyết định số: ~~246~~ **146**/QĐ-UBND ngày ~~26~~ **26** tháng ~~4~~ **4** năm 2019

của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

Đơn vị tính: nghìn đồng

TT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đơn vị tính	Số lượng	Định mức	Thành tiền	Ghi chú
I	CAO CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ		6		69.200	
1)	Cao cấp lý luận chính trị hệ không tập trung (<i>Đang học</i>)		2		35.100	
-	Học phí năm 2018 và 2019 của Nguyễn Thị Thân Thủy	Người	2	11.050	22.100	Quyết định số 363/QĐ-UBND ngày 21/6/2018
-	Học phí năm 2019 của Lê Tuấn Quỳnh	Người	1	13.000	13.000	Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 27/11/2018
2)	Cao cấp lý luận chính trị hệ không tập trung (<i>Đăng ký học năm 2019</i>)	Người	2	11.050	22.100	
-	Học phí năm 2019 của Nguyễn Hồng Hải		1	11.050	11.050	Công văn số 51/UBND-TCCB ngày 15/1/2019
-	Học phí năm 2019 của Trần Đăng Khởi		1	11.050	11.050	Công văn số 51/UBND-TCCB ngày 15/1/2019
3)	Hoàn chỉnh cao cấp lý luận chính trị	Người	2	6.000	12.000	
-	Học phí năm 2019 của Vũ Thị Thu Trang	Người	1	6.000	6.000	Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 09/1/2019
-	Học phí năm 2019 của Đậu Thế Tụng	Người	1	6.000	6.000	Công văn số 51/UBND-TCCB ngày 15/1/2019
II	ĐÀO TẠO THẠC SĨ, TIẾN SĨ		13		180.500	
2.1	<i>Tiến sĩ</i>		3		60.500	
2.1.1	Đang tham gia đào tạo từ năm 2018	Người	2	20.250	40.500	Học phí năm 2019 của: Phạm Thị Kim Cương, Trần Quốc Hùng
2.1.2	Tham gia đào tạo năm 2019	Người	1	20.000	20.000	Học phí năm 2019 của Vũ Đăng Truyền
2.2	<i>Thạc sĩ</i>		10	12.000	120.000	
2.2.1	Đang tham gia đào tạo từ năm 2018	Người	3	12.000	36.000	Học phí năm 2019 của: Nguyễn Thị Kiều Nhung, Trịnh Thị Chiên, Nguyễn Nguyệt Thu

TT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đơn vị tính	Số lượng	Định mức	Thành tiền	Ghi chú
2.2.2	Tham gia đào tạo năm 2019	Người	7	12.000	84.000	Học phí năm 2019 của: Đặng Văn Dũng, Hà Thị Hòa, Nguyễn Thị Thanh Thủy, Bùi Thùy Trang, Nguyễn Thị Hiếu, Lại Viết Lộc, Nguyễn Xuân Hải
III	BỒI DƯỠNG		41		94.100	
3.1	<i>Bồi dưỡng tiêu chuẩn lãnh đạo cấp Phòng</i>	Người	7	2.000	14.000	Học phí năm 2019 của: Đậu Thế Tụng, Phí Hùng Cường, Nguyễn Thị Hạnh, Nông Hồng Sơn, Đình Thị Hòa, Phan Hồng Minh, Hà Quang Khuê
3.2	<i>Bồi dưỡng Quốc phòng - an ninh đối tượng 3</i>	Người	3	800	2.400	Học phí năm 2019 của: Đỗ Thị Thu Hiền, Hoàng Thị Xuân, Nguyễn Thị Bích Thu
3.3	<i>Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch</i>	Người	16		50.600	
3.3.1	Giảng viên chính	Người	3	3.000	9.000	Học phí năm 2019 của: Nguyễn Thị Bích Thu, Hà Thị Giang, La Đức Minh
3.3.2	Nghiên cứu viên chính	Người	7	3.500	24.500	Học phí năm 2019 của: Nguyễn Thị Nhiên, Nguyễn Thị Hào, Mai Đức Hùng, Phương Đoàn, Phạm Quang Minh, Trần Công Hiếu, Nguyễn Thị Hiếu
3.3.3	Chuyên viên chính	Người	3	2.800	8.400	Học phí năm 2019 của: Âu Thị Tân, Ngô Thị Phương Quý, Vũ Đăng Truyền
3.3.4	Chuyên viên	Người	2	2.600	5.200	Học phí năm 2019 của: Âu Thị Tân, Ngô Thị Phương Quý, Vũ Đăng Truyền
3.3.5	Kỹ sư	Người	1	3.500	3.500	Học phí năm 2019 của Chu Minh Quân

2/3

TT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đơn vị tính	Số lượng	Định mức	Thành tiền	Ghi chú
3.4	Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ		13		27.100	
3.4.1	Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giảng dạy Đại học	Người	4	2.100	8.400	Học phí năm 2019 của: Vũ Thị Thu Trang, Mai Vũ Phong, Vũ Thị Thanh Minh, Nguyễn Thị Hào
3.4.2	Bồi dưỡng nghiệp vụ đấu thầu chuyên sâu	Người	3	1.000	3.000	Học phí năm 2019 của: Bé Trung Anh, Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Thị Hạnh
3.4.3	Bồi dưỡng nghiệp vụ đấu thầu cơ bản	Người	1	800	800	Học phí năm 2019 của Vũ Thị Thanh Minh
3.4.4	Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước về báo chí	Người	1	4.000	4.000	Học phí năm 2019 của Nguyễn Hồng Hải
3.4.5	Bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí - truyền thông và quản lý trang tin điện tử	Người	3	3.300	9.900	Học phí năm 2019 của: Bùi Ánh Thơ, Phạm Văn Hiếu, Trần Công Hiếu
3.4.6	Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác dân tộc	Người	1	1.000	1.000	Học phí năm 2019 của Nguyễn Nguyệt Thu
IV	TẬP HUẤN, HỘI THẢO				88.298	
4.1	Tập huấn sử dụng công nghệ thông tin, chữ kí số, hệ điều hành tác nghiệp đối với Công chức, viên chức				29.065	Trung tâm Thông tin - Thư viện chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan
	<i>Tập huấn:</i> SL học viên: 85 học viên SL Giảng viên: 1 người Thời gian: 4 ngày					
a)	<i>Chi phí giảng viên, kỹ thuật viên</i>				10.400	
	Thù lao giảng viên (1 người x 4 ngày)	Người/ngày	4	1.800	7.200	Thông tư số 36/2018/TT-BTC
	Thù lao trợ giảng (1 người x 4 ngày)	Người/ngày	4	400	1.600	TT19/2012/TTLT-BTD-BKHĐT-BTTTT
	Thù lao kỹ thuật viên (2 người x 2 ngày)	Người/ngày	4	400	1.600	
b)	<i>Chi cho học viên</i>				18.665	
	Tài liệu tập huấn cho học viên (50 trang x 85 người) + 2 quyển lưu chứng từ	Trang	4350	0,4	1.740	Thông tư số 40/2017/TT-BTC;
	Đóng quyển	quyển	87	15	1.305	

3/16

TT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đơn vị tính	Số lượng	Định mức	Thành tiền	Ghi chú
	Giải khát giữa giờ học viên, giảng viên (87 người x 4 ngày)	Người/ngày	348	40	13.920	Thông tư số 40/2017/TT-BTC;
	Văn phòng phẩm học viên	Người	85	20	1.700	
4.2	Tập huấn bồi dưỡng về phương pháp nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình, tài liệu, công bố quốc tế				21.388	Phòng Tổ chức cán bộ chủ trì phối hợp với các khoa, phòng, đơn vị có liên quan
	Tập huấn SL Học viên : 58 học viên SL Giảng viên: 4 người Thời gian: 4 ngày					
a)	Chi phí giảng viên (4 người)				7.200	
-	Thù lao giảng viên	Ngày	4	1.800	7.200	Thông tư số 36/2018/TT-BTC
b)	Chi phí cho học viên				14.188	Thông tư số 40/2017/TT-BTC
-	Văn phòng phẩm cho học viên (58 học viên)	Người	58	20	1.160	
-	Nước uống học viên, giảng viên (59 người x 4 ngày)	Người/ngày	236	40	9.440	
-	In photo tài liệu cho học viên (14 trang/1 chuyên đề x 8 chuyên đề x 58 người) + 2 quyển chứng từ	Trang	6720	0,4	2.688	
	Đóng quyển	quyển	60	15	900	
4.3	Hội thảo khoa học nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao của Học viện Dân tộc				37.645	Phòng Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các khoa, phòng, đơn vị có liên quan
	Hội thảo Số lượng: 45 người Thời gian: 1 ngày					Thông tư số 40/2017/TT-BTC; Thông tư số 55/TT-BTC
-	Chủ trì Hội thảo	Buổi	2	1.500	3.000	Danh sách, ký nhận
-	Thư ký Hội thảo	Buổi	2	500	1.000	Danh sách, ký nhận
-	Đại biểu tham gia Hội thảo (43 người x 2 buổi)	Người	86	200	17.200	Danh sách, ký nhận
-	Báo cáo tham luận trình bày tại Hội thảo	Bài	7	1.500	10.500	Kế hoạch, giấy mời, đặt bài, sản phẩm báo cáo

TT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đơn vị tính	Số lượng	Định mức	Thành tiền	Ghi chú
-	Báo cáo tham luận không trình bày tại Hội thảo	Bài	2	1.000	2.000	Kế hoạch, đặt bài, sản phẩm báo cáo
-	Chi giải khát giữa giờ	Người	45	40	1.800	
-	Văn phòng phẩm cho hội nghị				500	
-	Tài liệu Hội thảo (50 trang x 45 người) + 2 quyển chứng từ	Trang	2350	0,4	940	
	Đóng quyển	Quyển	47	15	705	
V	Thẩm định dự toán				4.000	
	Tổ trưởng thẩm định	Người	1	700	700	
	Thành viên thẩm định	Người	4	500	2.000	
	Thư kí hành chính	Người	1	300	300	
	Đại biểu mời tham gia	Người	5	200	1.000	
VI	Chi khác (VPP, thông tin liên lạc, chi làm thêm giờ, ...)				4.102	
	Tổng cộng				440.000	